THỊ THỰC — *VISAS*

JAPAN VISA
日本国査証

EC9337483

Place of issue: HANOI
Date of issue: 13 JAN 21
Date of expiry: 13 APR 21
No.of entries: SINGLE
Issue No.: 21C07195
For stay(s) of: 1 YEAR
Category: (E) AS TECH. INTERN TRAINING (I) (B)
Surname/Given name: BUI QUANG HIEN
Passport No.: C9181024
Sex: M
Date of birth: 09 JUL 00
Nationality: VNM
No. of applicants
Remarks: EX-R

HCY20-003838

V<JPNBUI<<QUANG<HIEN<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
C9181024<7VNM0007098M2104131 21C07195620A<E17

CƠ QUAN CẤP HỘ CHIẾU
ISSUING AUTHORITY

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Immigration Department
T/L CỤC TRƯỞNG
For the Director
P. Trưởng Phòng
Deputy Chief of Division

Ta Thi Huong Giang

Chữ ký người mang hộ chiếu
Signature of bearer

BUI QUANG HIEN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM - *SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*

HỘ CHIẾU / *PASSPORT*

Loại / *Type*: P
Mã số / *Code*: VNM
Số hộ chiếu / *Passport N°*: C9181024

Họ và tên / *Full name*: BÙI QUANG HIỀN
Quốc tịch / *Nationality*: VIỆT NAM / *VIETNAMESE*
Ngày sinh / *Date of birth*: 09 / 07 / 2000
Nơi sinh / *Place of birth*: THÁI BÌNH
Giới tính / *Sex*: NAM / M
Số GCMND / *ID card N°*: 034200004909
Ngày cấp / *Date of issue*: 13 / 08 / 2020
Có giá trị đến / *Date of expiry*: 13 / 08 / 2030
Nơi cấp / *Place of issue*: Cục Quản lý xuất nhập cảnh

P<VNMBUI<<QUANG<HIEN<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
C9181024<7VNM0007098M3008133034200004909<<30